

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 136/2021/HSST
Ngày 07-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Xuân Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Cao Thắng;
2. Ông .Nguyễn Thoại.

Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Hồng Huệ, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu Linh, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 12 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 120/2021/HSST ngày 27 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 137/2021/QĐXXST-HS ngày 26/11/2021 đối với bị cáo: **Lê Ái N** (*tên gọi khác: Không có*), sinh ngày 01/7/1979 tại Quảng Trị; giới tính: Nam; nơi cư trú: Khu phố B, Phường H, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; con ông Lê Khắc S (*đã chết*) và bà Hoàng Thị G, sinh năm: 1943, hiện trú tại: Khu phố B, Phường H, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; gia đình có 03 anh em, bị cáo là con đầu, chưa có vợ con; tiền sự: Không;

Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2019/HSST ngày 30/5/2019, của Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà xử phạt Lê Ái N 06 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*", chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/01/2020;

Nhân thân: Ngày 19/12/2018, bị Công an phường Đông Giang, thành phố Đông Hà xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi "*Trộm cắp tài sản*" theo Quyết định số 09/QĐ-XPVPHC;

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 13/7/2021, tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Quảng Trị cho đến nay, có mặt.

Bị hại:

+ Công ty Cổ phần dịch vụ và xây dựng tài nguyên Q; Địa chỉ: Số 68/4 N, khu phố M, phường H, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị. Người đại diện hợp pháp: Ông Đỗ Tài H- Giám đốc công ty, vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1978; trú tại: Khu phố B, Phường H, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

+ Anh Hoàng Quốc T1, sinh năm 1985; trú tại: Khu phố B, Phường H, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Lê Văn T2, sinh năm 1984, trú tại: Khu phố B, Phường M, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

+ Anh Hoàng Sỹ L, sinh năm 1975, trú tại: Khu phố B, Phường H, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 07/6 đến ngày 12/7/2021, Lê Ái N đã có 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và 01 lần cướp giật tài sản trên địa bàn thành phố Đông Hà, cụ thể như sau:

* Vụ thứ nhất: Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 07/6/2021, Lê Ái N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 74H4-0532, thuộc sở hữu của anh Lê Văn T2 đi ngang qua lán trại của Ban điều hành thi công công trình đập ngăn mặn sông Hiếu trên đường Bà Triệu (thuộc khu phố 1, Phường 3, thành phố Đông Hà). N nảy sinh ý định đột nhập vào lán trại để trộm cắp tài sản đem bán lấy tiền tiêu xài. N dựng xe ở đường Bà Triệu và đi bộ qua cổng chính vào khu vực lán trại. Bị cáo N phát hiện một thanh sắt tiếp địa màu trắng, loại V - đen, kích thước 2,4 x 0,06 x 0,06 mét, nặng khoảng 15 kg (thuộc sở hữu của Công ty Cổ phần dịch vụ và xây dựng tài nguyên Q) đặt ở phần sân phía bên trái theo hướng từ ngoài vào trong. N thấy không có người trông coi nên đã lén lút lấy thanh sắt và đi ra ngoài. Khi N vừa ra đến cổng lán trại thì anh Đoàn Quang P (là kỹ thuật viên tại công trình) và anh Đậu Văn Đ (là lái xe tại công trình) phát hiện, bắt giữ và trình báo Công an Phường 3, thành phố Đông Hà đến làm việc.

- Tại bản kết luận định giá tài sản số 44/KLĐGTS ngày 02/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị kết luận: Trị giá 01 (một) thanh sắt màu trắng loại V-đen, kích thước: 2,4 x 0,06 x 0,06 mét, một đầu được vát nhọn, nặng 15 kg, tài sản thu giữ được tại thời điểm bị chiếm đoạt là 288.000 đồng (*Hai trăm tám mươi tám nghìn đồng*);

* Vụ thứ hai: Vào khoảng 07 giờ ngày 12/7/2021, N đi bộ ngang qua nhà anh Nguyễn Đức T thì phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu xanh - trắng, biển kiểm soát 74C1-137.97 (thuộc sở hữu của anh Nguyễn Đức T) dựng trên đường Nguyễn Thượng Hiền ngay trước cổng nhà. N đi vào sân nhà anh Nguyễn Đức T, nhìn qua cửa sổ thì thấy anh T đang nằm ngủ và chìa khóa xe treo trên song cửa sổ. N nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô trên. N lén lút đến

cửa sổ lấy chìa khóa, khởi động xe mô tô biển kiểm soát 74C1-137.97 và tẩu thoát. Khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày, anh Nguyễn Đức T thức dậy phát hiện xe mô tô biển kiểm soát 74C1-137.97 bị mất trộm nên đến Công an Phường 2 thành phố Đông Hà trình báo sự việc. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, Công an Phường 2 xác minh làm rõ và vận động, thuyết phục nên N đã đến trình diện và tự nguyện giao nộp lại xe mô tô biển kiểm soát 74C1 - 137.97 đã chiếm đoạt.

- Tại bản kết luận định giá tài sản số 55/KLĐGTS ngày 20/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị kết luận: Trị giá xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, số máy: 1S9A-060389, số khung: S9A0EY060382, màu xanh - trắng, biển kiểm soát 74C1-137.97, đã qua sử dụng, tại thời điểm bị chiếm đoạt là 12.300.000 đồng (*Mười hai triệu ba trăm nghìn đồng*);

Đối với hành vi “*Cướp giật tài sản*”: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 25/6/2021, N đi bộ đến quán sửa chữa xe máy số 15 đường Mạc Đĩnh Chi của anh Hoàng Quốc T1 chơi, lúc này anh T1 đang sửa chữa xe mô tô biển kiểm soát 74F3 - 0668 (thuộc sở hữu của anh Hoàng Sỹ L). Anh T1 dựng xe mô tô biển kiểm soát 74F3 - 0668 sát lề đường Mạc Đĩnh Chi, ngay trước cửa quán, đầu xe hướng về phía đường Bùi Thị Xuân, đuôi xe hướng về đường Đặng Dung trong khi chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa nguồn điện để rửa xe. Sau khi sửa xe xong, anh T1 đi vào bên trong quán bật cầu dao điện khởi động máy rửa xe (cách vị trí chiếc xe mô tô biển kiểm soát 74F3-0668 khoảng 02 mét) thì ngay lập tức N chạy đến, ngồi lên yên xe, bật khóa nguồn điện, ấn nút khởi động xe mô tô biển kiểm soát 74F3 - 0668 rồi nhanh chóng lái xe bỏ chạy khỏi hiện trường. Anh Hoàng Quốc T1 và những người xung quanh tri hô, truy đuổi nhưng N vẫn điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 74F3-0668 tẩu thoát. Sau đó, anh Hoàng Quốc T1 đã đến Công an Phường 2, thành phố Đông Hà trình báo sự việc.

Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi được Công an Phường 2 vận động, thuyết phục, N đã đến trình diện tại Công an Phường 2 và tự nguyện giao nộp lại xe mô tô biển kiểm soát 74F3-0668 đã chiếm đoạt.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 47/KLĐGTS ngày 02/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị kết luận: Trị giá xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, số máy: 0427908, số khung: 0427908, màu sơn nâu, biển kiểm soát 74F3 - 0668, đã qua sử dụng, tại thời điểm bị chiếm đoạt là 6.000.000 đồng (*Sáu triệu đồng*);

***Vật chứng thu giữ:**

- 01 (một) thanh sắt màu trắng loại V-đen, kích thước: 2,4 x 0,06 x 0,06 mét, một đầu được vát nhọn;

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu LONCIN, màu sơn đỏ, biển kiểm soát 74H4-0532, số máy: 2FMH01438089, số khung: 110200107589, đã qua sử dụng;

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, số máy: 0427908, số khung: 0427908, màu sơn nâu, biển kiểm soát: 74F3 - 0668, đã qua sử dụng;

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 74F3-6668 số 0002845 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Trị cấp ngày 25/9/1996;

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, số máy: 1S9A-060389, số khung: S9A0EY060382, màu xanh - trắng, biển kiểm soát: 74C1-137.97, đã qua sử dụng;

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát: 74C1-137.97 số 012461 do Công an thành phố Đông Hà cấp ngày 03/7/2014;

Tại bản Cáo trạng số 125/CT-VKS-ĐH ngày 27 tháng 10 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà đã truy tố bị cáo Lê Ái N về tội “*Cướp giật tài sản*” theo Khoản 1 Điều 171 và tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Khoản 1 Điều 171; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Ái N từ 15 đến 18 tháng tù về tội “*Cướp giật tài sản*”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm g, h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Ái N từ 18 đến 21 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của của cả 02 tội từ 33 đến 39 tháng tù

Về trách nhiệm dân sự: Không ai có yêu cầu gì nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đông Hà đã xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại:

+ 01 (một) thanh sắt màu trắng loại V-đen, kích thước: 2,4 x 0,06 x 0,06 mét, một đầu được vát nhọn, nặng 15 kg cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Đỗ Tài H - Giám đốc Công ty Cổ phần tư vấn và xây dựng tài nguyên Quảng Trị;

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu LONCIN, màu sơn đỏ, biển kiểm soát 74H4-0532, số máy: 2FMH01438089, số khung: 110200107589, đã qua sử dụng cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Lê Văn T2;

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, số máy: 0427908, số khung: 0427908, màu sơn nâu, biển kiểm soát: 74F3 - 0668, đã qua sử dụng cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Hoàng Sỹ L;

Công ty Cổ phần dịch vụ và xây dựng tài nguyên Q, anh Lê Văn T2, anh Hoàng Sỹ L và anh Nguyễn Đức T đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố và xét xử, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đông Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Ái N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng đã có đủ cơ sở kết luận: Trong các ngày 07/6/2021 và ngày 12/7/2021, Lê Ái N đã có 02 lần lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với tổng trị giá tài sản đã chiếm đoạt là: 12.588.000 đồng. Ngày 25/6/2021, Lê Ái N thực hiện hành vi cướp giật tài sản, giá trị tài sản chiếm đoạt là 6.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” và tội “*Cướp giật tài sản*” như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất hành vi của bị cáo: Bị cáo là một thanh niên có sức khỏe nhưng lười lao động, thích hưởng thụ. Bị cáo đã bị Tòa án xét xử và cơ quan Công an xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản nhưng không tu dưỡng, rèn luyện bản thân, cải tạo thành người có ích cho gia đình và xã hội mà khi chấp hành xong hình phạt tù lại tiếp tục phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý lo lắng trong nhân dân và ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm minh với hình phạt tù có thời hạn nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Về tình tiết tăng nặng:

Đối với tội “*Trộm cắp tài sản*” Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “*Phạm tội 02 lần trở lên*” và “*Tái phạm*” quy định tại các điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Đối với tội “*Cướp giật tài sản*” Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “*Tái phạm*” quy định tại các điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, những bị hại đều xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tính đến ngày xét xử sơ thẩm thời hạn tạm giam của bị cáo còn dưới 45 ngày nên cần phải ban hành quyết định tạm giam để đảm bảo thi hành án.

[5] *Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:*

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, không ai có yêu cầu gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Lê Ái N** phạm tội “*Cướp giết tài sản*” và tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ Khoản 1 Điều 171; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt: **Lê Ái N: 15** (*Mười lăm*) tháng tù về tội “*Cướp giết tài sản*”.

Căn cứ Khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm g, h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt: **Lê Ái N: 21** (*Hai mươi mốt*) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Lê Ái N phải chấp hành hình phạt chung là **36** (*Ba mươi sáu*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (13/7/2021).

2. *Về án phí:* Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, buộc bị cáo phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP Đông Hà;
- Công an TP Đông Hà;
- Thi hành án hình sự;
- Sở tư pháp;
- Chi cục THADS TP Đông Hà;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: HS, THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Thị Xuân Hương